

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ B
TỈNH BẮC GIANG**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 305/2019/QĐST-HNGĐ

Bắc Giang, ngày 31 tháng 12 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 525/2019/TLST-HNGĐ ngày 20/12/2019 về việc " ly hôn " giữa:

+ **Nguyên đơn:** Bà Nguyễn Thị T sinh năm 1956.

Địa chỉ: Số 36, ngõ 179, đường L, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

+ **Bị đơn:** Ông Dương Văn N, sinh năm 1954.

Địa chỉ: Khu tập thể đoàn 375, tổ 19, B, quận B, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55; Điều 58; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 12 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 12 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị T và ông Dương Văn N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về con chung:** Bà Nguyễn Thị T và ông Dương Văn N có hai con chung là anh Dương Nam C, sinh năm 1980 và chị Dương Thị Minh H, sinh năm 1983. Hiện nay hai con chung đã trưởng thành nên không đề nghị Tòa án giải quyết nuôi con.

*** Về tài sản chung và công nợ:** Không có nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

3. Về án phí: Miễn nộp án phí cho bà Nguyễn Thị T

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Trường